

Số:82/2024/QĐST-DSST

Quy Nhơn, ngày 19 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 04 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST- DSST ngày 23 tháng 01 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH :**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 197X; Địa chỉ: số 4XX/2X đường B, thành phố Q, tỉnh B.

**Bị đơn:** Bà Đặng Thị Mỹ D, sinh năm: 196X và ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm:195X; Cùng địa chỉ: số 1X đường V, thành phố Q, tỉnh B.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Đặng Thị Bích T, sinh năm: 195X; Cùng địa chỉ: số 42X/2X đường B, thành phố Q, tỉnh B

Lê Thị Thanh T, sinh năm: 197X; Địa chỉ: số 42X/2X đường B, thành phố Q, tỉnh B

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh T, chị T, bà D, ông K, bà T cùng thống nhất thỏa thuận như sau: Bà Đặng Thị Mỹ D và ông Nguyễn Ngọc K có trách nhiệm trả nợ cho anh Huỳnh Văn T và chị Lê Thị Thanh T số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng).

1. Bà Đặng Thị Mỹ D và ông Nguyễn Ngọc K còn nợ anh Huỳnh Văn T và chị Lê Thị Thanh T số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng).

2. Thời gian và phương thức trả nợ:

Ngày 01/06/2024 bà Đặng Thị Mỹ D và ông Nguyễn Ngọc K phải trả cho anh Huỳnh Văn T và chị Lê Thị Thanh T số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Tại thời điểm nhận số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) anh Huỳnh Văn T có nghĩa vụ giao lại cho bà D, ông K giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 01819 do UBND thành phố Q cấp ngày 28/9/2021 cho bà Đặng Thị Mỹ D.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Án phí hòa giải thành 21.000.000 đồng, Các đương sự thống nhất thoả thuận bà Đặng Thị Mỹ D chịu 10.500.000 đồng, ông K chịu 10.500.000 đồng nhưng ông Nguyễn Ngọc K được miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi (có đơn xin miễn án phí) , anh Huỳnh Văn T không phải chịu án phí.

Anh Huỳnh Văn T đã nộp tạm ứng 21.000.000 đồng nên được hoàn trả lại 21.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000451 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**

- Đương sự
- VKSNDTP Quy Nhơn
- Chi cục THA TP.Quy Nhơn
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Hòa**

